TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

HUYỆN THIỆU HÓA **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tỉnh Thanh Hóa

Bản án số: 33 /2018/HNGĐ-ST

Ngày 08/08/2018

V/v: *Ly hôn giữ chị L và anh T*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn

2. Ông Lê Ngọc Hưng

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Quy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa

Ngày08 tháng 08 năm 2018 tại trụ sở TAND huyện Thiệu Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2018/HNGĐ ngày 14/06/2018 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:34 /2018/QĐXX-ST ngày 19/07 /2017 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Thiều Thị Thùy L - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Thành Bảo, xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

Chổ ở: Thôn 2, xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Anh Trần Văn T - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Thành Bảo, xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị L, anh T

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 01/06/2018 và được bổ sung bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Chị Thiều Thị Thùy L trình bày: Chị và anh Trần Văn T kết hôn với nhau vào ngày 04/11/2013 tại UBND xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng làm ăn sinh sống tại xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hóa, sau một năm vợ chồng mới đi làm. Quá trình vợ chồng chung sống đoàn tụ hạnh phúc được khoảng hơn 01 năm thì

phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống, kinh tế gia đình khó khăn, anh T đánh đập chị nhiều lần, mẫu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không thành, dẫn đến vợ chồng ly thần từ thàng 6 năm 2017 đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn T.

-Ý kiến của anh Trần Văn T: Thống nhất với chị L về thời điểm kết hôn, điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng. Vợ chồng đã được hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay không ai quan tâm đến ai nữa. Nay anh xét thấy tình cảm của anh dành cho cô L vẫn còn, anh mong muốn cô L quay lại, vợ chồng đoàn tụ, đề nghị tòa án hòa giải cho vợ chồng tôi đoàn tụ. Nếu chị L cương quyết xin ly hôn tôi đề nghị tòa án giải quyết theo pháp luật.

-Về con chung: Ý kiến chị Thiều Thị Thùy L và anh Trần Văn T thống nhất vợ chồng có một con chung là cháu Trần Quế Nh, sinh ngày 11/04/2014.

+Ly hôn quan điểm của chị L đề nghị tòa án giao con cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng vì hiện nay cháu đang còn nhỏ cần có bàn tay chăm sóc của người mẹ. Về tiền cấp dưỡng nuôi con hiện nay công việc của tôi ổn định lương tháng bình quân 8,5 triệu nên tôi không yêu cầu anh Tâm cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

+Ly hôn quan điểm của anh T đề nghị tòa án giải quyết cho anh được nuôi con và không yêu cầu chị L cấp dưỡng tiền nuôi con chung vì anh có công việc ổn định có nhà cửa riêng.

-Về tài sản và phần nợ: Chị L và anh T đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị L vẫn cương quyết đề nghị tòa án cho chị được ly hôn anh T vì tình cảm vợ chồng không còn, có ở với nhau không mang lại hạnh phúc và còn sảy ra đánh chửi nhau nhiều hơn. Về con chung chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được nuôi con vì chị làm nghề sư phạm, dạy trẻ mầm non nên môi trường và điều kiện tốt hơn anh Tâm.

Tại phiên tòa anh T không đồng ý ly hôn, anh đề nghị tòa án hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ, nếu chị L cương quyết ly hôn đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung sau khi ly hôn, anh đề nghị tòa án giải quyết cho anh được nuôi con và không yêu cầu chị Linh đóng góp tiền nuôi con chung vì anh có công việc và thu nhập ổn định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa. HĐXX nhận định.

[1]Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

[2]Về hôn nhân: Chị Thiều Thị Thùy L và anh Trần Văn T kết hôn với nhau vào ngày 04/11/2013 tại UBND xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống làm ăn tại xã Thiệu Thành. Quá trình vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tình tính vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh chị không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, có lối sống trái ngược nhau đã xảy ra đánh chửi nhau nhiều lần, mâu thuẫn của anh chị ngày càng trầm trọng dẫn đến sống ly thân từ tháng 6 năm 2017 cho đến nay không ai quan tâm đến ai nữa. Từ khi ly thân đến nay anh chị cũng không gặp gỡ nhau tìm cách giải quyết các mâu thuẫn vợ chồng, anh Tâm mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng bản thân anh không tìm cách giải gặp khuyên giải vợ. Tại phiên tòa chị L vẫn tha thiết xin tòa giải quyết cho chị được ly hôn anh T. HĐXX xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, xét đơn ly hôn của chị L là phù hợp nên HĐXX căn cứ Điều 56 Luật HNGĐ chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh T.

[3]Về con chung: Chị L, anh T thống nhất vợ chồng có một con chung là cháu Trần Quế Nh, sinh ngày 11/04/2014, hiện nay cháu đang ở với chị L. Ly hôn nguyện vọng của chị L và anh T đều có nguyện vọng xin được nuôi con. Xét yêu cầu nuôi con của hai anh chị đều chính đáng, phù hợp pháp luật, anh chị đều đi làm đều có thu nhập, điều kiện nuôi con giống nhau. Xét mọi mặt có lợi cho cháu Nh, HĐXX thấy rằng hiện nay cháu Nh là con gái đang còn nhỏ cần có bàn tay chăm sóc của người mẹ, vì vậy cần giao cháu Nh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Buộc anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị L để đảm bảo quyền lợi cho cháu.

[4]Về tài sản, công nợ chung: Chị L, anh T không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

[5]Về án phí: Chị L chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51,56,81,82,83, 107,116,117 Luật HNGĐ, Điều 271, 273 BLTTDS.

1.Về hôn nhân: Chấp nhận được ly hôn của chị Thiều Thị Thùy L. Cho chị Thiều Thị Thùy L được ly hôn với anh Trần Văn T.

2.Về con chung: Giao cháu Trần Quế Nh, sinh ngày 11/04/2014 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Buộc anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị L mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2018 cho đến khi cháu Nh tròn 18 tuổi.

Anh T có quyền thăm non, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chưa thành niên, chị L, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi đủ điều kiện.

3.Về án phí: Áp dụng Khoản 4 Điều 147 BLTTDS, Điều 6, Điểm a Khoản 5 Điều 27, Điểm a, Khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+Chị L chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2014/001425 ngày 14/06/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thiệu Hóa, chị Linh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành ân dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị L, anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận
-Các đương sự
-VKSND huyện Thiệu Hóa
-Chi cục THA DS huyện Thiệu Hóa
-Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Quân